

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

Số: ~~117~~5/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày ~~07~~ tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá bazan tảng lẫn dạng dăm làm vật liệu xây dựng thông thường và đất làm vật liệu san lấp tại thôn Bái Sim, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh”
(Trữ lượng tính đến ngày 08 tháng 10 năm 2015)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 6 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về thăm dò phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Giấy phép thăm dò số 345/GP-UBND ngày 27/4/2015 của UBND tỉnh cho phép Công ty TNHH Đầu tư Thương mại HHB được thăm dò khoáng sản đá Ryolit tảng lẫn làm vật liệu xây dựng thông thường và đất làm vật liệu san lấp thôn Bái Sim, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh;

Xét Đơn và hồ sơ của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại HHB (nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường) đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản;

Căn cứ kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò tại phiên họp ngày 25/02/2016 và hồ sơ chỉnh sửa của đơn vị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 313/TTr-STNMT ngày 21/3/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá bazan tảng lẫn dạng dăm làm vật liệu xây dựng thông thường và đất làm vật liệu san lấp tại thôn Bái Sim, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa” như sau:

1. Vị trí, diện tích:

Khu vực mỏ thăm dò có diện tích 4,0 ha, được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 thuộc thôn Bái Sim, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh;

2. Trữ lượng khoáng sản:

2.1. Các khoáng sản chính: Đá bazan tảng lẫn dạng dăm làm vật liệu xây dựng và đất làm vật liệu san lấp;

Tổng trữ lượng cấp 121 + 122: 262.512 m³;

Trong đó: - Cấp 121: 262.512 m³;

- Cấp 122: 0 m³.

+ Trữ lượng đá bazan tảng lẫn dạng dăm làm vật liệu xây dựng thông thường là 145.694 m³;

+ Trữ lượng đá bazan tảng lẫn dạng dăm tận thu sản xuất đá ốp lát là 35.439 m³;

+ Trữ lượng đất làm vật liệu san lấp là 81.379 m³.

2.2. Các khoáng sản đi kèm: (Không).

3. Cao độ đáy tính trữ lượng:

+ Cao độ đáy tính trữ lượng cao nhất: Đến cos +105m;

+ Cao độ đáy tính trữ lượng thấp nhất: Đến cos +52 m.

Điều 2. Các tài liệu của báo cáo được sử dụng để lập báo cáo nghiên cứu khả thi về khai thác và giao nộp lưu trữ địa chất.

Trong quá trình khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản cần xem xét các ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

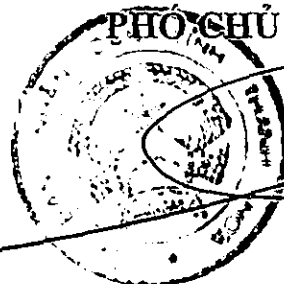
Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Thông tin lưu trữ địa chất, Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư Thương mại HHB, các đơn vị và địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, CN.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền